



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Số 121 Lê Lợi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



Công ty Cổ phần Chứng khoán

Công Nghiệp Việt Nam

121 Lê Lợi, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Tel: (08) 3915 2188

Fax: (08) 3921 2189

Website: www.isc.vn

Email: info@isc.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2015

Mục lục

I.	Thông tin chung	1
1.	Thông tin khái quát.....	1
2.	Quá trình hình thành và phát triển	1
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	1
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
5.	Định hướng phát triển.....	2
6.	Các rủi ro:	3
II.	Tình hình hoạt động trong năm	4
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	4
2.	Tổ chức và nhân sự.....	5
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	6
4.	Tình hình tài chính.....	7
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	8
III.	Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	9
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2.	Tình hình tài chính.....	10
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	11
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai	11
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	11
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	11
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty...	12
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	12
V.	Quản trị công ty.....	12
1.	Hội đồng quản trị.....	12
2.	Ban Kiểm soát	13
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.....	14
VI.	Báo cáo tài chính	Error! Bookmark not defined.
1.	Ý kiến kiểm toán.....	Error! Bookmark not defined.
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán	Error! Bookmark not defined.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Công nghiệp Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 95/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/08/2008.
- Vốn điều lệ: 135.000.000.000 VNĐ (Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 135.000.000.000 VNĐ (Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng).
- Địa chỉ: 121 Lê Lợi, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08.3915.2188.
- Số fax: 08.3915.2189.
- Website: www.isc.vn.

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 12/08/2008 UBCKNN cấp giấy phép hoạt động số 95/UBCK-GP cho Công ty cổ phần chứng khoán Công nghiệp Việt Nam (ISC).
- Ngày 25/12/2008 ISC là thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán, giấy chứng nhận đăng ký thành viên số 101/GCNTVLK, mã thành viên: 096.
- Ngày 06/03/2008 là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.
- Ngày 09/03/2008 là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 01/04/2009 chuyển trụ sở chính từ Hà Nội vào Tp Hồ Chí Minh.
- Ngày 11/05/2009 thành lập chi nhánh Hà Nội tại 108 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Ngày 20/01/2010 ISC thực hiện tăng vốn điều lệ từ 35 tỉ đồng lên 135 tỉ đồng.
- Ngày 31/12/2013 ISC đóng cửa chi nhánh Hà Nội tại 108 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

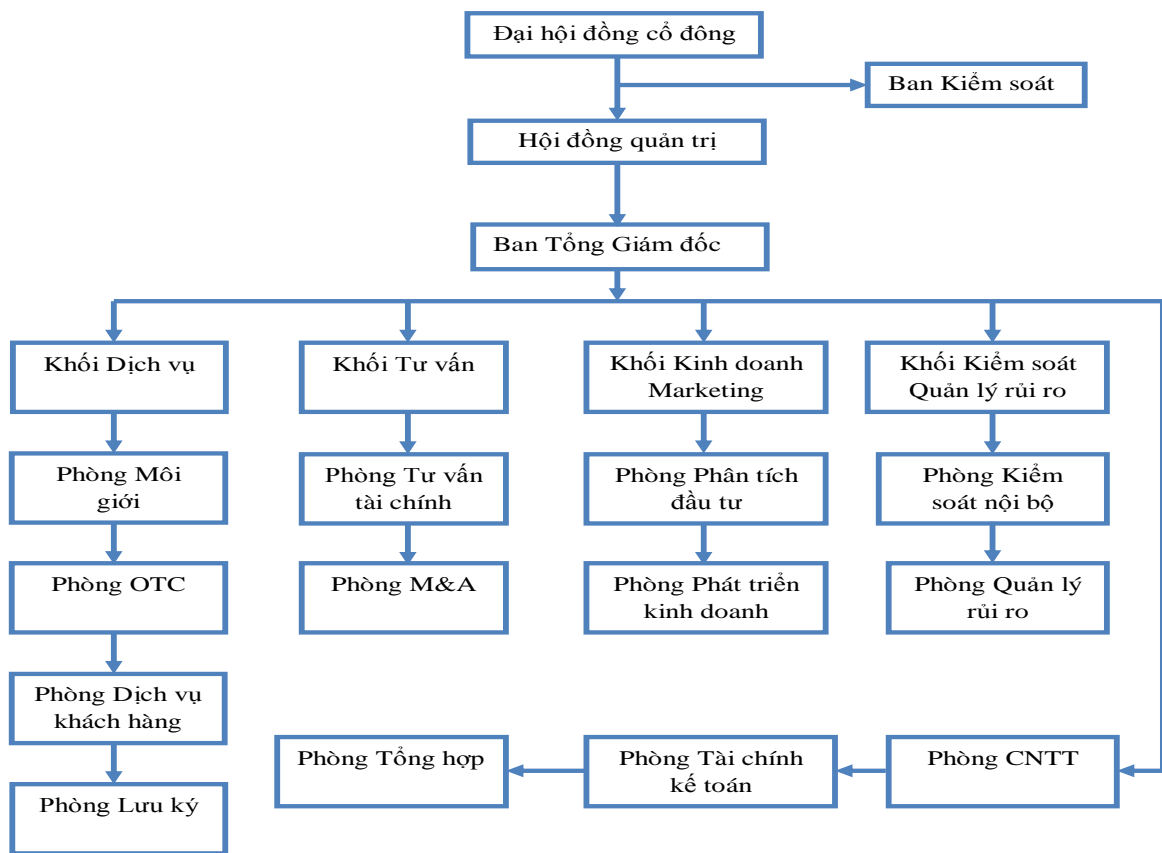
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - ✓ Môi giới chứng khoán;
 - ✓ Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - ✓ Tư vấn tài chính doanh nghiệp;
 - ✓ Lưu ký chứng khoán;

- Địa bàn kinh doanh: trong cả nước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị ISC bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị; Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Giám đốc Khối chức năng. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của khối thông qua Giám đốc phụ trách khối.
- Cơ cấu bộ máy quản lý



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
 - ✓ Tăng trưởng về chất hoạt động tư vấn môi giới, nâng tầm chất lượng và dịch vụ ở mức chuyên nghiệp, đảm bảo thị phần giao dịch nằm trong Top 30 các CTCK có thị phần giao dịch lớn nhất.
 - ✓ Với mục tiêu trở thành định chế tài chính trung gian uy tín, ISC đã dần dần xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên môi giới, phân tích và tư vấn tài chính doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, xem đây là thế mạnh của công ty để phát triển bền vững và lâu dài.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - ✓ Với mục tiêu trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam, ISC đã và đang xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên môi giới, nghiên cứu – phân tích, và tư vấn tài chính doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp. Xác định đội ngũ nhân lực là sức mạnh cốt lõi, đặc biệt chú trọng đến nguồn nhân lực ngay từ những bước tuyển chọn đầu tiên, ISC đã tập hợp được 1 đội ngũ nhân viên năng động, bản lĩnh, được đào tạo tại các trường đại học danh tiếng trong và ngoài nước, dày dặn kinh nghiệm.
 - ✓ Ngoài ra, ISC còn luôn chú trọng đầu tư nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ nhân viên, đề cao đạo đức nghề nghiệp, nhằm đạt được tối đa sự hài lòng và tin tưởng của khách hàng.

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển kinh tế vĩ mô có ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động kinh doanh của ngành Chứng khoán nói chung và với Công ty nói riêng. Sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố trong đó có liên quan chặt chẽ tới sự phát triển kinh tế Việt Nam. Nền kinh tế Việt Nam phát triển sẽ là động lực khuyến khích các Doanh nghiệp trong nước mở rộng sản xuất, tìm kiếm cơ hội làm ăn đồng thời thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Điều này sẽ mang lại phản ứng tích cực đối với sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam. Ngược lại, khi nền kinh tế chậm phát triển sẽ có ảnh hưởng tiêu cực với tốc độ phát triển của các doanh nghiệp và gián tiếp ảnh hưởng đến sự phát triển của thị trường chứng khoán.

b. Rủi ro về chính sách

Những chính sách của Chính phủ, Nhà nước, các Bộ ngành có liên quan, có ảnh hưởng rất lớn và trực tiếp tới thị trường chứng khoán. Các chính sách điều hành của Ngân hàng Nhà Nước như lãi suất cơ bản, hỗ trợ lãi suất, mở van tín dụng... đều tác động rất lớn tới sự tăng giảm các chỉ số, giá cổ phiếu và thanh khoản của thị trường chứng khoán. Các chính sách thuế cũng tác động không nhỏ tới hoạt động đầu tư của các tổ chức và các quỹ đầu tư.

c. Rủi ro về luật pháp

Lĩnh vực hoạt động của ISC là thị trường chứng khoán – thị trường vốn, là một lĩnh vực nhạy cảm và có ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều mặt hoạt động của xã hội. Các hoạt động của các công ty chứng khoán, bao gồm ISC đều bị điều chỉnh trực tiếp bởi hệ thống các văn bản pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính, các Bộ ngành và cơ quan chức năng liên quan khác.

Do vậy, việc thay đổi, bổ sung, chậm trễ ban hành các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chứng khoán, thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ, thị trường vốn, các loại thuế đều có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của ISC.

d. Rủi ro khác

Trong lĩnh vực chứng khoán, chất xám là tài sản vô cùng quý giá của bất kỳ một công ty chứng khoán nào. Hiện nay với sự cạnh tranh trực tiếp và sự xuất hiện ngày càng nhiều của các công ty chứng khoán trong nước cũng như các công ty quản lý quỹ đầu tư, các quỹ đầu tư nước ngoài với chính sách lương hấp dẫn, chế độ đãi ngộ tốt, việc di chuyển nhân sự quản lý giỏi, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt từ công ty này sang công ty khác đang là một thách thức trên thị trường. Việc tuyển dụng thêm nhân sự vào các vị trí lãnh đạo cao cấp là rất cấp bách.

Ngoài ra, với hơn 100 công ty chứng khoán đang hoạt động, tính cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán về khách hàng, chất lượng dịch vụ, phí dịch vụ càng ngày càng trở nên gay gắt. Trong đó, những công ty chứng khoán có quy mô lớn, có những lợi thế riêng biệt trong khâu hỗ trợ nguồn vốn hoạt động, phát triển mạng lưới chi nhánh phục vụ, hỗ trợ khách hàng và tìm kiếm khách hàng là những đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

❖ Hoạt động môi giới chứng khoán

- Trong năm 2014, nền kinh tế đã có những chuyển biến tích cực. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 5,98%, vượt xa mọi dự báo của các ngân hàng nước ngoài và vượt chỉ tiêu của quốc hội đề ra. Lạm phát và tỷ giá được kiểm soát tốt, mặt bằng lãi suất giảm. Thị trường chứng khoán phản ánh khá rõ nét nền kinh tế, thể hiện qua tốc độ tăng chỉ số, mức độ ổn định và khối lượng giao dịch.
- Mặc dù xen kẽ những khoảng điều chỉnh giảm, thị trường phát triển theo chiều hướng tăng. Chỉ số VN-Index đã lập đỉnh tại mức 640,75 điểm (ngày 3/9), trong khi chỉ số HNX-Index cũng đã lập đỉnh tại mức điểm 92,98 (ngày 24/3). Kết thúc năm, chỉ số VN-Index tăng 8%, chỉ số HNX-Index tăng 22,3% so với cuối năm 2013. Quy mô giao dịch bình quân mỗi phiên đạt 5.500 tỉ đồng, tăng gấp đôi so với năm 2013. Mức vốn hóa đạt 1,128 triệu tỉ đồng (tăng 179 nghìn tỉ đồng so với cuối năm 2013), tương đương 31,5% GDP. Bên cạnh đó, tổng giá trị niêm yết tăng 19% so với năm 2013. Tổng giá trị huy động vốn ước đạt 237 nghìn tỉ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2013; trong đó phát hành cổ phiếu và cổ phần hóa là 23 nghìn tỉ đồng. Về trái phiếu, đã tổ chức 207 đợt đấu thầu, huy động được gần 214 nghìn tỉ đồng (tăng 8% so với năm 2013).
- Mặc dù gặp nhiều khó khăn và cạnh tranh gay gắt với nhiều công ty cùng ngành có tên tuổi nổi bật, ISC hiện vẫn đang đẩy mạnh việc cung cấp các sản phẩm tư vấn đầu tư chứng khoán cho khách hàng có tài khoản tại ISC cũng như nhiều đối

tượng khác. Cùng với đội ngũ chuyên viên cao cấp có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, các sản phẩm tư vấn đầu tư của ISC được khách hàng đánh giá cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường đang trên đà phát triển, dịch vụ Môi giới của ISC ngày càng được nhiều nhà đầu tư biết tới và sử dụng. Doanh thu môi giới chứng khoán của ISC năm 2014 đạt 4,7 tỷ đồng, tăng mạnh 90,8% so với năm 2013.

❖ **Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp**

- Tư vấn tài chính doanh nghiệp là một trong những nghiệp vụ được chú trọng đặc biệt về chất lượng phục vụ của ISC. Các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp mà ISC cung cấp cho khách hàng bao gồm các dịch vụ trọn gói như tư vấn cổ phần hoá, tư vấn phát hành, niêm yết cổ phiếu, tư vấn mua bán sáp nhập... Tuy nhiên, trong điều kiện hàng loạt doanh nghiệp phá sản, tạm dừng hoạt động, mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp của ISC cũng gặp nhiều khó khăn. Doanh thu tư vấn năm 2014 đạt 1,4 tỷ đồng, giảm 79,6% so với năm trước.
- Trong thời gian tới, ISC sẽ chú trọng đặc biệt đến nâng cao chất lượng của các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đây mạnh các dịch vụ tư vấn đã và đang là thế mạnh của ISC, nâng cao vị thế của công ty để trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp

❖ **Hoạt động khác**

- Doanh thu mảng hoạt động khác năm 2014 đạt 8,26 tỷ đồng, tăng 42% so với năm 2013

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014
1	Doanh thu	12.000	9.267
2	Lợi nhuận trước thuế	4.000	4.588

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

a. Thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông Trần Đức Thuận	1978	Chủ tịch HĐQT	4,90%
2	Ông Nguyễn Xuân Trường	1978	Thành viên HĐQT	4,50%
3	Bà Trần Thị Bích Hạnh	1982	Thành viên HĐQT	3,90%

b. Thành viên Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông Trần Đức Thuận	1978	Tổng Giám đốc	4,90%
2	Ông Nguyễn Xuân Trường	1978	Kế toán trưởng	4,50%

c. Thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông Dương Quang Thoại	1973	Trưởng ban	0,00%
2	Ông Nguyễn Huy Phương	1985	Thành viên	0,00%
3	Ông Nguyễn Văn Bình	1987	Thành viên	0,00%

2.2. Số lượng cán bộ công nhân viên

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2014 là 33 người. Trong đó:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
A. Phân theo đối tượng lao động	33	100,00%
Lao động trực tiếp	26	78,79%
Lao động gián tiếp	7	21,21%
B. Phân theo trình độ lao động	33	100,00%
Trình độ đại học và trên đại học	28	84,85%
Trình độ trung cấp và cao đẳng	4	12,12%
Lao động phổ thông	1	3,03%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
Tổng giá trị tài sản	217.726	178.254
Doanh thu thuần	50.936	9.267
Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh	44.394	5.158
Lợi nhuận khác	5.674	8.266
Lợi nhuận trước thuế	20.223	4.588
Lợi nhuận sau thuế	19.743	3.645

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013 và 2014 của Công ty.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	3,01	6,30
+ Hệ số thanh toán nhanh:	3,01	6,30
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	32,51%	15,79%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	48,17%	18,75%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	23,39%	5,20%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	39,70%	39,33%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	13,76%	2,43%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	9,29%	2,04%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	28,56%	0,00%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Cổ phiếu phổ thông: 13.500.000 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 135.000.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm tỷ đồng)

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/03/2014:

Stt	Danh mục	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Cơ cấu cổ đông	
				tổ chức	cá nhân
A	Vốn cổ phần	13.500.000	100%	4	15
1	Cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	5.292.000	39,20%	4	0
2	Cổ đông nắm giữ từ 1% - 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	8.138.000	60,28%	0	14
3	Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	70.000	0,52%	0	1
4	Cổ phiếu quỹ	0	0,00%	0	0
B	Trong đó:				
1	Vốn Nhà nước	0	0,00%	0	0
2	Vốn nước ngoài	0	0,00%	0	0

Cổ đông lớn nắm giữ từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết

STT	Tên cổ đông	Số lượng nắm giữ	Tỷ lệ
1	Công ty cổ phần Đại lý Liên hiệp Vận chuyển	1.323.000	9,80%
2	Công ty cổ phần Hàng Hải Ngân Hà	1.323.000	9,80%
3	Công ty cổ phần Bông Sen Vàng	1.323.000	9,80%
4	Công ty TNHH DV VT Tổng hợp VNM	1.323.000	9,80%
Tổng cộng		5.292.000	39,20%

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2014

1.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ngành chứng khoán đã có một năm kinh doanh khởi sắc. Tuy nhiên, cơ hội không chia đều cho tất cả các công ty khi sự sàng lọc và phân hóa diễn ra ngày càng quyết liệt. Là một công ty chứng khoán với thị phần nhỏ, ISC cũng đứng trước những thách thức lớn để tồn tại và phát triển. Với sự chỉ đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc và quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên, công ty đã cố gắng hoàn thành kế hoạch đề ra:

- Tổng doanh thu mặc dù giảm so với 2013 nhưng doanh thu hoạt động chính là môi giới chứng khoán vẫn tăng mạnh 90,8% so với năm trước.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm mạnh 70,4% so với 2013 do không phải trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi cho thấy công ty đang thực hiện tốt việc quản lý rủi ro.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 4,58 tỷ đồng, hoàn thành 114,7% kế hoạch đề ra.

1.2. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Kết thúc năm 2014, một năm với nhiều khó khăn và những diễn biến không thuận lợi đối với thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng, dù vậy ISC cũng đã có những tiến bộ trong năm qua về chuyển biến tích cực trong định hướng kinh doanh và tăng cường giám sát, quản trị rủi ro trong toàn hệ thống góp phần trong việc đưa công ty đứng vững trong bối cảnh khó khăn chung của toàn thị trường.

- Về chuyển biến kịp thời trong định hướng kinh doanh toàn công ty: Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều chính sách cắt giảm chi phí không cần thiết, đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ khác, hợp tác cho thuê văn phòng nhằm tăng thêm thu nhập cho công ty.
- Xây dựng kế hoạch và cơ chế khuyến khích kinh doanh, nhằm tăng thêm doanh thu cho công ty.
- Giám sát và quản trị rủi ro: Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, việc sử dụng lao động, thời gian làm việc.....của các phòng ban và của toàn thể cán bộ, nhân viên của Công ty. Đồng thời nâng cao công tác phòng ngừa và quản trị rủi ro, nhằm hạn chế đến mức tối đa những thiệt hại có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của toàn công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Tài sản ngắn hạn	173.838	213.215	- 18,47%
2	Tài sản dài hạn	4.416	4.511	- 2,11%
	Tổng cộng	178.254	217.726	- 18,13%

Giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 bao gồm:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-
2	Thiết bị văn phòng	6.643	710	10,68%
3	TSCĐ khác	132	-	0,00%
4	Phần mềm máy tính	1.154	271	23,48%
	Tổng cộng	7.929	981	12,37%

b) Tình hình nợ phải trả

– Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Nợ ngắn hạn	27.577	71.267	- 61,30%
2	Nợ dài hạn	572	-	-
	Tổng cộng	28.149	71.267	- 60,50%

– Tình hình vay nợ hiện tại

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Tình hình dư nợ vay	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/ giảm
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-
2	Nợ dài hạn đến hạn trả	-	-	-
3	Vay và nợ dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	-	-	-

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2014, Công ty đã tái cơ cấu bộ máy quản lý, xây dựng các kế hoạch tài chính, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, cắt giảm các chi phí không cần thiết, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với mục tiêu trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam, ISC đã và đang xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên môi giới, nghiên cứu – phân tích, và tư vấn tài chính doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp. Xác định đội ngũ nhân lực là sức mạnh cốt lõi, đặc biệt chú trọng đến nguồn nhân lực ngay từ những bước tuyển chọn đầu tiên, ISC đã tập hợp được 1 đội ngũ nhân viên năng động, bản lĩnh, được đào tạo tại các trường đại học danh tiếng trong và ngoài nước, dày dặn kinh nghiệm. Ngoài ra, ISC còn luôn chú trọng đầu tư nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ nhân viên, đề cao đạo đức nghề nghiệp, nhằm đạt được tối đa sự hài lòng và tin tưởng của khách hàng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Sau gần 10 năm hoạt động, ISC đã có những bước tiến quan trọng, khẳng định được thương hiệu ISC trên thị trường tài chính. Công ty đã tiến hành xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn và chuyên nghiệp, nâng cấp cơ sở vật chất và đóng cửa chi nhánh Hà Nội.

ISC cũng hoàn thiện việc đầu tư công nghệ khi đưa hệ thống phần mềm giao dịch trực tuyến Online Trading Pro đi vào vận hành ổn định trên toàn hệ thống.

Trong năm 2014, ISC đã tập trung vào việc củng cố đội ngũ cán bộ, xây dựng lại các bộ phận chuyên sâu như phòng Môi giới và chăm sóc khách hàng, phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp, phòng Phân tích và đầu tư,... nhằm chuyên nghiệp hoá cho

từng nghiệp vụ kinh doanh.

Ngoài ra, ISC luôn tuân thủ đúng quy định về giao dịch đối với hai Sở giao dịch chứng khoán, tham gia đầy đủ và tuân thủ mọi yêu cầu của 2 Sở giao dịch chứng khoán để nâng cao năng lực của hệ thống công nghệ thông tin của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Trước tình hình thị trường chứng khoán gặp nhiều khó khăn, Ban Tổng giám đốc đã đề ra các chương trình, các giải pháp và quyết định phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, đảm bảo hiệu quả trong điều hành kinh doanh, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ Nghị quyết ĐHCĐ 2014, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, các quy định của luật pháp và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển của Công ty và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong hoạt động kinh doanh, tái cấu trúc nguồn vốn, tài chính, nhằm đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty và tối ưu hoá nguồn thu.
- Kiểm soát chặt chẽ chính sách chi tiêu, nâng cao hiệu suất làm việc của nhân viên.
- Kiểm soát chất lượng dịch vụ, tăng cường đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp cho nhân viên.
- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành, duy trì tình hình tài chính lành mạnh, nghiên cứu và áp dụng các công cụ quản lý rủi ro tài chính.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự, quy trình làm việc, áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh tiên tiến, các bộ định mức, quy chế giám sát, kiểm soát nội bộ, các hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo bộ máy quản lý điều hành giám sát hoạt động chuyên nghiệp, trách nhiệm cao và có hiệu quả, cam kết mang lại lợi ích cho các cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điều hành/ Độc lập không điều hành	Chức vụ tại các tổ chức khác	Số cổ phần sở hữu
1	Trần Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT	Tổng giám đốc	T.V BKS CTCP Gemadept	661.500

2	Ông Nguyễn Xuân Trường	TV HDQT	Điều hành	Không	607.500
3	Bà Trần Thị Bích Hạnh	TV HDQT	Điều hành	Không	526.000

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2014, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp HDQT và HDQT mở rộng bằng nhiều hình thức để thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, thông qua các kế hoạch và các báo cáo kết quả kinh doanh quý, 6 tháng, hoạch định chiến lược kinh doanh theo quý, năm, giải quyết các vấn đề phát triển thị trường, các định hướng chiến lược về phát triển kinh doanh.

Qua các cuộc họp HDQT quyết định các vấn đề chính sau:

- Nội dung Đại hội cổ đông năm 2014, quyết định kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2014.
- Các quyết định quản lý điều hành công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014.
- Thông qua kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính các quý và năm 2014.

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Đơn vị công tác	Năm sinh	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ
1	Ông Dương Quang Thoại	1973	Trưởng ban	0
2	Ông Nguyễn Huy Phương	1985	Thành viên	0
3	Ông Nguyễn Văn Bình	1987	Thành viên	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát có 03 thành viên, các thành viên đã thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Đại diện Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
- Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, báo cáo tài chính 6 tháng năm 2014 đã soát

xét và BCTC năm 2014.

- Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của ban Tổng giám đốc điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Trong năm HĐQT đã nhận thù lao theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
A. Bên chuyển nhượng							
	Lê Quang Sự	Cổ đông lớn	2.700.000	20,00%	70.000	0,52%	Chuyển nhượng theo QĐ số 491/QĐ – UBCK ngày 02/7/2014
B. Bên nhận chuyển nhượng							
1	Trần Thị Bích Hạnh	Thành viên HĐQT	0	0,00%	526.000	3,90%	Nhận chuyển nhượng theo QĐ số 491/QĐ – UBCK ngày 02/7/2014
2	3 cổ đông là cá nhân bên ngoài	Không	0	0,00%	2.104.000	15,58%	Nhận chuyển nhượng theo QĐ số 491/QĐ – UBCK ngày 02/7/2014

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán Hà Nội
- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ
Theo thông tin trình bày tại mục 15 bản thuyết minh báo cáo tài chính, số dư khoản mục “Phải trả thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán” tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 14.693.487.000 đồng. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán đối với số dư này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư của khoản mục này hay không.
- Ý kiến kiểm toán độc lập:
Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn: “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Công nghiệp Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ ch onăm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Công ty Chứng khoán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem phụ lục đính kèm.

CTCP CHỨNG KHOÁN CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN ĐỨC THUẬN